TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày: 21-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Công Tài

Bà Trần Thị Bích Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Mỹ T, sinh năm: 1967, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số M đường X, phường T, N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc:Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo:Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Nguyễn Ánh T; Có chồng Trần Quang G, sinh năm 1968 và có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị bắt tạm giam ngày: 11/12/2017; (Có mặt).

Bị hại:-Anh Nguyễn Nguyên P, sinh năm: 1989; trú tại: số A đường Đ, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Mỹ T là người giúp việc nhà cho anh Nguyễn Nguyên P và chị Đỗ Dạ N, khỏang tháng 10/2017 đến tháng 11/2017 (không nhớ ngày cụ thể) T lợi dụng sự sơ hở của anh P và chị N lén lút lấy trộm 05 chai rượu ngoại (01 chai

Royal-salvte 21, 01 chai sherwood, 01 chai Taitingger, 01 chai Ballantines 21 và 01 chaiChivas 18), 01 viên đá tự nhiên màu cam phớt hồng, 01 vòng vàng có đính đá màu xanh, 01 nhẫn vàng có đính đá màu xanh, 03 lắc đeo tay của em bé. Số vàng trộm được T khai đã đem đến tiệm vàng K số Q, phường T, Quận N bán được 11.000.000 đồng. Riêng viên đá màu xanh trên vòng và trên nhẫn tiệm không mua nên T đem về nhà cất giữ cùng với viên đá tự nhiên màu cam phớt hồng, còn 05 chai rượu T đã uống hết 02 chai và 03 chai đã cho bạn tên T1 (không rõ lai lịch).

Ngày 09/12/2017 Trần Thị Mỹ T được chị N dẫn qua nhà mẹ ruột tại quận P để dọn dẹp nhà cửa. T lại lợi dụng sự sơ hở T lấy trộm 01 túi xách màu hồng đem về cất giấu, ngày 10/12/2017 chị N phát hiện mất tài sản nghi ngờ T lấy nên đã trình báo Công an Phường 3, quận Gò vấp mời T về làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách màu hồng hiệu Feragamo (đã chuyển giao Công an quận Phú Nhuận)

- 01 viên đá tự nhiên màu cam phớt hồng, 05 viên đá màu xanh (thu giữ tại nhà của T đã trả lại cho anh Nguyễn Nguyên P)

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 261/KL ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận:

Giá trị hạt đá chế tác màu cam phớt hồng là 2.443.000 đồng.

Giá trị 04 hạt đá xanh hình tròn và 01 hạt đá xanh hình yên ngựa không có giá trị.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 268/KL ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: 07 chiếc lắc vàng 9999, 07 chiếc lắc vàng 24Kr, 06 chiếc lắc vàng 18 Kr, chiếc nhẫn vàng 9999 và chiếc vòng vàng 9999, rượu các loại gồm: 01 chai Royal-salvte 21, 01 chai sherwood, 01 chai Taitingger, 01 chai Ballantines 21 và 01 chai Chivas 18 định giá tài sản qua hồ sơ, không có hóa đơn chứng từ liên quan, không xác định được thông số kỹ thuật, khối lượng và xuất xứ nên Hội đồng định giá không có cơ sở kết luận.

Đối với 11.000.000 đồng T thu được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có đã tiêu xài hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai bà Nguyễn Thị Ngọc X là chủ tiệm vàng K nhưng bà X không thừa nhận đã mua số tài sản do T đem đến bán.

Đối với vụ trộm vào ngày 09/12/2017 Cơ quan điều tra đã có công văn gởi Công an quận Phú nhuận đề nghị phối hợp điều tra và chuyển vật chứng vụ trộm trên cho Cơ quan điều tra công an quận Phú Nhuận.

Đối với đối tượng tên T1, T khai đã cho 03 chai rượu Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa lấy lời khai để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Mỹ T đã khai nhận hành vi phạm tội .

Về phần dân sự anh Nguyễn Nguyên P cho biết tài sản bị mất trộm gồm: 07 chiếc lắc vàng 9999, 07 chiếc lắc vàng 24Kr, 06 chiếc lắc vàng 18 Kr, chiếc nhẫn vàng 9999 và chiếc vòng vàng 9999, 01 chai rượu ngoại, 02 túi xách tổng trị giá là 323.803.000 đồng anh P yêu cầu bị cáo Trần Thị Mỹ T phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 32/CTr-VKS, ngày 02/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Thị Mỹ T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng khỏan 1 Điều 173 điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành;

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ T từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017

- Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Thị Mỹ T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Thực hiện theo tinh thần của Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, do hành vi của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 ngày 01/01/2018 nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Thị Mỹ T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với số tài sản gồm: 07 chiếc lắc vàng 9999, 07 chiếc lắc vàng 24Kr, 06 chiếc lắc vàng 18 Kr, chiếc nhẫn vàng 9999, chiếc vòng vàng 9999 và 02 túi xách anh Nguyên Nguyên P cùng bị mất trộm, tại cơ quan điều tra Trần Thị Mỹ T không thừa nhận có lấy số tài sản đó và anh P cũng không có cơ sở chứng minh là mình đã có mất số tài sản trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Nguyễn Nguyên P vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị cáo đã khai chiếm đoạt được là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị Mỹ T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu và sự thỏa thuận này là tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi xách màu hồng hiệu Feragamo (đã chuyển giao Công quạn Phú Nhuận) nên tại phiên tòa hôm nay không xem xét lại.

- Đối với 01 viên đá tự nhiên màu cam phớt hồng, 05 viên đá màu xanh thu giữ tại nhà của Tiên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Nguyên P. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ T phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/12/2017.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ T có trách mhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Nguyên P số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày anh Nguyễn Nguyên P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải